

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HS-ST.  
Ngày 17-01-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**  
**TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Đình Quốc

Ông Nguyễn Bình

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thúy Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Nguyễn Tuyết Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 273/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 328/2022/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thành T (tên gọi khác: Nhí Tư Bằng, Nhí Tèo Bần),** sinh năm 1985, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường B H, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành T (đã chết) và bà Lê Thị B, sinh năm 1941; sống chung như vợ chồng với bà Võ Thị Hiền Tr, sinh năm 1985; con: có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền án: Ngày 04/10/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 12 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, tổng hợp hình phạt 42 tháng tù, tại bản án số 128/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2022.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22/10/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 73/2003/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2004.

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 11/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết.

**2. Châu Vương Tr,** sinh năm 1989, tại Bình Thuận.

Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 2, phường Ph T, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: sửa điện thoại; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Châu Vương Th, sinh năm 1958 và bà Trần Thị H, sinh năm 1958; sống chung như vợ chồng với bà H, sinh năm 1990; con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 09/8/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 46/QĐ-TA, thời hạn 18 tháng. Ngày 22/8/2022 đang cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận.

+ Ngày 12/12/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 225/2022/HSST.

Bị cáo hiện đang cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận.

**3. Bùi Văn T (tên gọi khác: Út xì ke),** sinh năm 1991, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn Đê (chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1961; Vợ: Phan Thị Thu M, sinh năm 1996; con: có 01 con, sinh năm 2020.

Tiền án: Ngày 13/8/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại bản án số 94/2020/HSST với tình tiết “Tái phạm”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2021.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 14/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 198/2011/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/10/2015.

+ Ngày 31/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 10 tháng tù về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại bản án số 26/2018/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/02/2019.

+ Ngày 30/12/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 14 và Quyết định khởi tố bị can số 31 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 22/12/2022 và bắt tạm

giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo lệnh tạm giam số 10 ngày 30/12/2022.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết trong vụ án khác từ ngày 31/12/2022.

**4. Lê Văn T (tên gọi khác: T nhóc),** sinh năm 1999, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn T B, xã T Th, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; Vợ: Trần Thị V, sinh năm 2000; con: có 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 10/9/2021, bị Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi dùng địa điểm khác để chứa bạc (tại bãi đất trống thuộc thôn Tiến Thạnh, xã Tiến Lợi, thành phố Phan Thiết) theo Quyết định số 5112/QĐ-XPVPHC.

Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

**5. Ngô Thị Kim T (tên gọi khác: N),** sinh năm 1997, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Văn L, xã H M, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Thanh T, sinh năm 1977 và bà Phan Thị Kim L, sinh năm 1979; Chồng: không rõ; con: có 01 con, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

1. Nguyễn Thị Th, sinh năm 2003. Trú tại: Khu phố 14, thị trấn L H, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt) .

2. Đỗ Thanh T, sinh năm 1995. Trú tại: Khu phố 8, phường B H, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Nguyễn Văn H, sinh năm 1952. Trú tại: Khu phố 1, phường Ph Th, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Trương Đức Th, sinh năm 2002. Trú tại: Khu phố 4, phường X A, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

5. Nguyễn Ngọc Gia Kh, sinh năm 2004. Trú tại: Khu phố 3, phường B H, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Huỳnh Minh Nh, sinh năm 1997. Trú tại: Khu phố 2, phường Đ L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2. Tăng Quốc Ph, sinh năm 1993. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam (vắng mặt).

3. Hà Văn Ch, sinh năm 1988. Trú tại: Khu phố 1, phường Ph T, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

4. Trịnh Thị Diễm Ch, sinh năm 1974. Trú tại: 63 Nguyễn Huệ, phường Đ Ng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

5. Trần Minh C, sinh năm 1987. Trú tại: Thôn T Th, xã T L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

**- Người làm chứng:**

1. Huỳnh Thị B, sinh năm 1951. Trú tại: Khu phố 3, phường B H, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2. Đặng Thị Hồng H, sinh năm 1983. Trú tại: Khu phố 6, phường Ph Th, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 22/6/2022 đến ngày 03/7/2022, Nguyễn Thành T đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Phan Thiết; Châu Vương Tr, Lê Văn T, Bùi Văn Tvà Ngô Thị Kim T có hành vi tiêu thụ các tài sản do T phạm tội mà có, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Vào lúc 01 giờ ngày 22/6/2022, Nguyễn Thành T đi bộ đến khu trọ trong hẻm 105 Võ Văn Tần thuộc Khu phố 2, phường Ph T, thành phố Phan Thiết, T phát hiện phía trước phòng trọ số 4 có dựng 01 xe đạp điện hiệu ASAMA của Nguyễn Thị Th, không có người trông coi nên T lén lút lấy trộm chiếc xe đạp điện hiệu ASAMA rồi T điều khiển xe đạp điện vừa trộm được đến nhà Huỳnh Thị B gửi.

Bị mất tài sản, Nguyễn Thị Th đến Công an phường Phú Tài trình báo sự việc.

**Vật chứng của vụ án:**

- 01 USB chứa 01 video ghi lại hình ảnh T trộm chiếc xe đạp điện.
- 01 xe đạp điện màu đỏ đen hiệu ASAMA: thu giữ của Huỳnh Thị B.

Tại Kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐG ngày 29/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, trị giá 2.680.000 đồng.

**Xử lý vật chứng và dân sự:** Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp điện hiệu ASAMA cho Nguyễn Thị Th. Thoát nhận xe, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với 01 USB được kèm theo hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử.

**Vụ thứ hai:** Vào lúc 03 giờ ngày 22/6/2022, Nguyễn Thành T đi bộ đến trước số nhà 95/18 Mậu Thân thuộc Khu phố 8, phường B H, thành phố Phan Thiết do Đỗ Thanh T thuê, T thấy cổng không khóa nên T lén lút đột nhập vào nhà lấy trộm 01 túi cầm tay bằng da màu xanh hiệu Pedro bên trong có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, 01 thẻ vàng, 01 đồng hồ hiệu Patek Philippe, 1.000.000 đồng tiền mặt và một số giấy tờ cá nhân và dắt chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số 79H1-7129 có cắm sẵn chìa khóa ra khỏi nhà.

T điều khiển xe mô tô biển số 79H1-7129 cùng tài sản vừa trộm được đến nhà của Châu Vương Tr. T nói với Tr: “Cho anh cái xe, anh em ai đi thì đi”, Tr không nói gì thì T dắt chiếc xe ra sau nhà của Tr cất giấu. T mở chiếc túi xách mới trộm được, lấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, 01 thẻ vàng, 01 đồng hồ, 1.000.000 đồng cất vào trong người rồi đi về nhà tại Khu phố 3, phường B H, còn chiếc túi xách và giấy tờ cá nhân T để lại tại chỗ cất giấu chiếc xe. Đến khoảng 11 giờ ngày 23/6/2022, Tr biết được các tài sản trên là do T trộm cắp mà có, nhưng Tr vẫn lấy chiếc túi cầm tay bằng da màu xanh hiệu Pedro cho Ngô Thị Kim T, T không biết chiếc túi cầm tay bằng da màu xanh hiệu Pedro là tài sản trộm nên nhận để sử dụng và Tr nói với Huỳnh Minh Nh: “Xe mô tô biển số 79H1-7129 là của Tr” và nhờ Nhật đem xe đi bán. Nhật đưa xe cho Bùi Văn T, T đem bán cho Tăng Quốc Ph (sinh năm 1993, trú tại khu phố 7, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết) lấy số tiền 3.500.000 đồng. T giữ lại 500.000 đồng để tiêu xài, còn lại 3.000.000 đồng T đưa cho Nhật, Nhật mang 3.000.000 đồng về đưa cho Tr. Sau khi mua xe mô tô biển số 79H1-7129, Ph điều khiển xe đến nhà trọ của Tăng Quốc H (sinh năm 1992, trú tại khu phố 2, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, là anh của Ph) rồi để xe mô tô tại đây.

Nguyễn Thành T cắt dây da của chiếc đồng hồ hiệu Patek Philippe, rồi cho Ngô Thị Kim T mặt đồng hồ, T không biết đồng hồ trên là tài sản trộm nên nhận để sử dụng, T thấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max bị khóa mặt khóa nên T cho Bùi Văn T, T biết chiếc điện thoại trên do T trộm cắp mà có nhưng T vẫn nhận và nhờ Lê Văn T bán giùm. T bán chiếc điện thoại cho tiệm điện thoại di động Hưng Phát thuộc Khu phố 1, phường Phú Thủy do Hà Văn Ch (sinh năm 1988, làm chủ) với giá 1.500.000 đồng. T đưa cho T 1.500.000 đồng, T cho lại T 100.000 đồng.

Còn thẻ vàng và số tiền 1.000.000 đồng, T đem thẻ vàng đến bán cho tiệm vàng Lâm Kiều ở số 63 Nguyễn Huệ, phường Đức Nghĩa do Trịnh Thị Diễm Ch (sinh năm 1974, làm chủ) lấy số tiền 3.500.000 đồng. T tiêu xài hết. Sau khi mua thẻ vàng trên, Ch đã nung chảy, chế tác thành trang sức.

Bị mất tài sản, Đỗ Thanh T đến Công an phường Bình Hưng trình báo sự việc.

**Vật chứng của vụ án:**

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng Gold, số Imei: 357840090465468: Thu giữ của Hà Văn Ch.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số 79H1-7129: Thu giữ của Tăng Quốc H.

- 01 Phiếu bán hàng của cửa hàng Thế giới kim cương Coo.opmart Phan Thiết: Thu giữ của Nguyễn Thị Lệ H.

*Thu giữ từ Ngô Thị Kim T:*

- 01 đồng hồ không có dây đeo, vỏ bằng kim loại màu trắng viền đính đá. Mặt đồng hồ có dòng chữ “PATEK PHILIPPE”.

- 01 túi bằng da màu xanh, trên túi có dòng chữ PEDRO.

Tại Kết luận định giá tài sản số 102/KL-HĐĐG ngày 29/8/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận:

- 01 túi cầm tay bằng da màu xanh nhãn hiệu PEDRO, trị giá 400.000 đồng.

- 01 đồng hồ không có dây đeo vỏ bằng kim loại màu trắng viền đính đá, mặt đồng hồ có dòng chữ “PATEK PHILIPPE”, trị giá 35.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng, số Imei: 357840090465468, trị giá 4.000.000 đồng.

- 01 thẻ vàng kim dân châu tài 1c mã hàng DJGCKDANCT01 loại 24K, trị giá 6.270.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 45.670.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 133/KL-HĐĐG ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu cam đen, biển số 79H1-7129, trị giá 7.000.000 đồng.

#### **Xử lý vật chứng và dân sự:**

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 túi cầm tay bằng da, 01 đồng hồ, 01 ĐTDĐ hiệu Iphone XS Max, 01 xe mô tô biển số 79H1-7129 cho Đỗ Thanh T. T nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Hà Văn Ch mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max với giá 1.500.000 đồng, Tăng Quốc Ph mua chiếc xe mô tô biển số 79H1-7129 với giá 3.500.000 đồng. Ch và Ph đã tự nguyện giao nộp lại tài sản và yêu cầu Bùi Văn T, Châu Vương Tr phải hoàn trả lại số tiền đã mua. T và Tr đã hoàn trả đủ số tiền trên cho Ch và Ph.

**Vụ thứ ba:** Vào lúc 11 giờ ngày 22/6/2022, Nguyễn Thành T đến thuê phòng 102 của khách sạn Đài Trang ở số 162 Trần Hưng Đạo thuộc Khu phố 1, phường Ph Th, thành phố Phan Thiết. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T ra ban công tại lầu 1, quan sát phòng 101 là phòng của Nguyễn Văn H (sinh năm 1952, trú tại Khu phố 1, phường Ph Th, thành phố Phan Thiết, chủ khách sạn Đài Trang), thấy cửa sổ đang mở, không có ai trong phòng nên T lén lút leo qua cửa sổ vào phòng 101, lấy trộm 01 xấp giấy tờ bên trong có 6.000.0000 đồng rồi trèo qua cửa sổ vào lại phòng 102, cất tiền vào túi quần sau bên phải, còn số giấy tờ T cuộn lại bằng 01 chiếc khăn màu trắng rồi ném sang nhà bên cạnh của khách

sạn Đàì Trang. Đền khoảng 07 giờ ngày 23/6/2022, T trả phòng và rời khách sạn Đàì Trang. Số tiền trộm cắp được T đã tiêu xài hết.

Bị mất tài sản, Nguyễn Văn H đến Công an phường Phú Thủy trình báo sự việc.

**Vật chứng của vụ án:** 01 sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn Văn H; 01 sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn Văn H (số 2932 – loại cũ); 04 tờ văn bản chấm dứt hợp đồng ủy quyền; 02 tập giấy tờ, tài liệu không có giá trị, không có tài sản gì bên trong: Thu giữ của Nguyễn Thị Đông M.

**Xử lý vật chứng và dân sự:** Cơ quan điều tra đã trả lại 02 sổ hộ khẩu; 04 tờ văn bản chấm dứt hợp đồng ủy quyền; 02 tập giấy tờ, tài liệu cho Nguyễn Văn H. H không yêu cầu bồi thường về dân sự.

**Vụ thứ tư:** Vào khoảng 05 giờ ngày 28/6/2022, Nguyễn Thành T đi bộ đến công trình đang xây dựng ở số A57-59 Võ Văn Kiệt thuộc khu phố 14, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, T thấy Trương Đức Th đang nằm ngủ trên võng, bên cạnh có dựng 01 chiếc xe mô tô biển số biển số 86L1-7902 nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi vào thấy trên võng nơi Thắng đang nằm ngủ có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus nên T đã lấy chiếc điện thoại di động cất vào túi quần và dắt trộm chiếc xe mô tô biển số 86L1-7902 của Thắng đến công viên đường Nguyễn Gia Tú thuộc khu phố 14, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết thì dựng xe tại đây rồi đi bộ đến vòng xoay 19/4 nhờ người chạy xe ôm tên Mười (không rõ nhân thân) chở T tới vị trí để xe mô tô trộm và giúp T đẩy xe mô tô về nhà của Châu Vương Tr. Tại đây, T gặp Châu Vương Tr, Lê Văn T. T nói với Tr và T: “Xe này bán đi có gì anh em mình chia ra”. Tr và T biết chiếc xe mô tô biển số 86L1-7902 do T trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý bán xe. Qua mạng xã hội Facebook, T biết được bị hại Trương Đức Th đang tìm chiếc xe mô tô trên nên T chủ động nhắn tin cho Th yêu cầu chuộc xe với số tiền 1.500.000 đồng và hẹn Th đến nhà nghỉ Tina thuộc phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết để giao xe.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, T cho Ngô Thị Kim T, T biết điện thoại trên do T trộm cắp nhưng T vẫn đồng ý nhận, sau đó T thấy điện thoại có cài mật khẩu nên T cho Tr, Tr biết được điện thoại này do T trộm được nên Tr bán chiếc điện thoại trên cho tiệm điện thoại Khánh Mobile tại khu phố 10, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết do Trần Minh C (sinh năm 1987, trú tại thôn Tiến Thạnh, xã Tiến Lợi, thành phố Phan Thiết, làm chủ) lấy số tiền 1.200.000 đồng. Số tiền trên Tr đã tiêu xài hết.

Bị mất tài sản, Trương Đức Th đến Công an phường Phú Thủy trình báo sự việc.

**Vật chứng của vụ án:**

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Boss, biển số 86L1-7902, số khung: RLGDSB6UM8H031832, số máy: VMSA4B-H031832: Thu giữ của Lê Văn T.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, số Imei: 35918607150719: Thu giữ của Trần Minh C.

Tại Kết luận định giá tài sản số 94/KL-HĐĐG ngày 18/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Boss, biển số 86L1-7902, trị giá 3.000.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, trị giá 2.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 5.800.000 đồng.

#### **Xử lý vật chứng:**

Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 86L1-7902 và chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus cho Trương Đức Th. Th nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Trần Minh C không biết là tài sản do trộm cắp mà có, đã mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus với giá 1.200.000 đồng. Cảnh đã tự nguyện giao nộp lại tài sản và không yêu cầu Châu Vương Tr phải hoàn trả lại số tiền trên.

**Vụ thứ năm:** Vào lúc 19 giờ ngày 03/7/2022, Nguyễn Thành T đi bộ đến nhà Nguyễn Ngọc Gia Kh (sinh năm 2004), thấy cổng và cửa chính đang mở, không có người nên T lén lút đột nhập vào nhà lấy trộm 01 laptop hiệu Apple Macbook Pro để dưới bàn ăn trong nhà bếp. Sau đó, T mang chiếc laptop trên đến tiệm bán cá Ròng Vàng thuộc khu phố 6, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết gặp Đặng Thị Hồng H (sinh năm 1983, trú tại khu phố 6, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, là hàng xóm của T), nhờ H mang về cho Kiều Thị Hồng H (là cán bộ ban điều hành Khu phố 3, phường B H, mẹ của H) để nhờ Huệ mang đến trả lại cho Nguyễn Ngọc Gia Kh. Nghi ngờ là tài sản do T trộm cắp nên ngày 04/7/2022, H mang chiếc laptop trên đến Công an phường Phú Thủy trình báo sự việc (Bút lục số 458, 491).

Bị mất tài sản, Nguyễn Ngọc Gia Kh đến Công an phường Bình Hưng trình báo sự việc.

**Vật chứng của vụ án:** 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Apple Macbook Pro màu bạc, Serial No: C1MHQ4JSDTY4, thu giữ từ Đặng Thị Hồng H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 127/KL-HĐĐG ngày 04/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Apple Macbook Pro màu bạc, Serial No: C1MHQ4JSDTY4, trị giá 1.380.000 đồng.

**Xử lý vật chứng và dân sự:** Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc laptop hiệu Apple Macbook Pro cho Nguyễn Ngọc Gia Kh. Kh nhận lại và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 239/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật



hình sự, truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự, truy tố các bị cáo Châu Vương Tr, Lê Văn T, Ngô Thị Kim T về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo Bùi Văn T, Châu Vương Tr, Lê Văn T, Ngô Thị Kim T phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Đề nghị áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

Đề nghị áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 323; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 03 năm tù đến 03 năm 6 tháng tù.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 323; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Châu Vương Tr từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù tại bản án số 225/2022/HSST ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 323; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 323; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Thị Kim T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

*Ý kiến của các bị cáo:* Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực

hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thành T, Châu Vương Tr, Bùi Văn T, Lê Văn T, Ngô Thị Kim T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại bản cáo trạng, lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận:

Từ ngày 22/6/2022 đến ngày 03/7/2022 bị cáo Nguyễn Thành T đã liên tục thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Phan Thiết. Cụ thể: **Vụ thứ nhất:** Vào khoảng 01 giờ ngày 22/6/2022 tại Khu phố 2, phường Ph T, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Thành T lén lút lấy trộm 01 chiếc xe đạp điện hiệu ASAMA trị giá 2.680.000 đồng của chị Nguyễn Thị Th đang dựng trước phòng trọ số 4. **Vụ thứ hai:** Vào khoảng 03 giờ ngày 22/6/2022 tại Khu phố 8, phường B H, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Thành T lén lút đột nhập vào nhà số 95/18 Mậu Thân lấy trộm 01 túi cầm tay bằng da hiệu PEDRO, 01 đồng hồ không có dây đeo hiệu PATEK PHILIPPE, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, 01 thẻ vàng loại 24K, số tiền 1.000.000 đồng, 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 79H1-7129, tổng giá trị các tài sản trộm cắp là 53.670.000 đồng của anh Đỗ Thanh T. **Vụ thứ ba:** Vào lúc 20 giờ ngày 22/6/2022 tại Khu phố 1, phường Ph Th, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Thành T lén lút leo qua cửa sổ vào phòng số 101 của khách sạn Đài Trang lấy trộm số tiền 6.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn H. **Vụ thứ tư:** Vào khoảng 05 giờ ngày 28/6/2022 tại khu phố 14, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Thành T đi bộ đến công trình đang xây dựng ở số A57-59 Võ Văn Kiệt lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô hiệu Boss biển số 86L1-7902, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, tổng giá trị các tài sản trộm cắp là 5.800.000 đồng của anh Trương Đức Th, **Vụ thứ năm:** Vào khoảng 19 giờ ngày 03/7/2022 tại Khu phố 3, phường B H, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Thành T lén lút đột nhập vào nhà của chị Nguyễn Ngọc Gia Kh lấy trộm 01 laptop hiệu Apple Macbook Pro trị giá 1.380.000 đồng.

Bị cáo Châu Vương Tr đã 02 lần thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cụ thể: Vào ngày 23/6/2022, Châu Vương Tr đã có hành vi tiêu thụ xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 79H1-7129 và túi cầm tay bằng da màu xanh hiệu PEDRO, tổng giá trị các tài sản là 7.400.000 đồng do Nguyễn Thành T giao cho. Bị cáo Châu Vương Tr biết rõ những tài sản này là do Nguyễn Thành T trộm cắp được nhưng Tr vẫn bán xe mô tô biển số 79H1-7129 lấy tiền tiêu xài và cho túi cầm tay cho Ngô Thị Kim T. Vào ngày 28/6/2022, Châu Vương Tr có hành vi tiêu thụ xe mô tô hiệu Boss biển số 86L1-7902 và điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, tổng giá trị các tài sản là 5.800.000 đồng do Nguyễn Thành T giao cho. Bị cáo Tr biết rõ những tài sản này do Nguyễn Thành T trộm cắp mà có những vẫn bán lấy tiền tiêu xài. Tổng giá trị các tài sản bị thiệt hại mà bị cáo Châu Vương Tr tiêu thụ trong 02 lần là 13.200.000 đồng.

Bị cáo Bùi Văn T đã 01 lần thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cụ thể: Vào ngày 23/6/2022, Bùi Văn T đã có hành vi tiêu thụ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng do Nguyễn Thành T đưa. Bị cáo Bùi Văn T nhận thức được tài sản này là do Nguyễn Thành T trộm cắp mà có nhưng vì cần tiền tiêu xài nên T vẫn nhận chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max của Nguyễn Thành T đưa, sau đó mang đi bán lấy tiền tiêu xài.

Bị cáo Lê Văn T đã 01 lần thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cụ thể: Vào ngày 28/6/2022, Lê Văn T có hành vi tiêu thụ 01 xe mô tô hiệu Boss biển số 86L1-7902 do Nguyễn Thành T, Châu Vương Tr giao cho. Bị cáo T biết rõ xe mô tô biển số 86L1-7902 do Nguyễn Thành T trộm cắp mà có nhưng vẫn nhận lời bán để lấy tiền tiêu xài.

Bị cáo Ngô Thị Kim T đã 01 lần thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cụ thể: Vào ngày 28/6/2022, Ngô Thị Kim T có hành vi tiêu thụ 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus do Nguyễn Thành T đưa. Bị cáo T biết rõ điện thoại di động Iphone 7 Plus do Nguyễn Thành T trộm cắp mà có nhưng vẫn nhận điện thoại từ Nguyễn Thành T sau đó cho lại Châu Vương Tr để Tr đem đi bán.

[3] Tổng giá trị các tài sản mà bị cáo Nguyễn Thành T trộm cắp trong 05 vụ là 69.530.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản mà bị cáo Châu Vương Tr tiêu thụ là 13.200.000 đồng. Giá trị tài sản mà bị cáo Bùi Văn T tiêu thụ là 4.000.000 đồng. Giá trị tài sản mà bị cáo Lê Văn T tiêu thụ là 3.000.000 đồng. Giá trị tài sản mà bị cáo Ngô Thị Kim T tiêu thụ là 2.800.000 đồng.

[4] Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thành T, Châu Vương Tr, Bùi Văn T, Lê Văn T, Ngô Thị Kim T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Bị cáo Nguyễn Thành T đã thực hiện liên tiếp 05 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 69.530.000 đồng thuộc trường hợp “*chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đồng thời bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, 05 liên tục thực hiện việc trộm cắp tài sản, lấy việc trộm cắp tài sản làm nguồn sống chính thuộc trường hợp “*có tính chất chuyên nghiệp*” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật..

Bị cáo Bùi Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết “Tái phạm” (được xác định tại bản án số 94/2020/HSST ngày 13/8/2020), chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo Bùi Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là có căn cứ, hoàn T đúng người, đúng tội, đúng pháp luật..

Các bị cáo Châu Vương Tr, Lê Văn T, Ngô Thị Kim T biết rõ các tài sản do bị cáo Nguyễn Thành T trộm cắp mà có nhưng vẫn đem đi tiêu thụ. Do đó hành vi của các bị cáo Châu Vương Tr, Lê Văn T, Ngô Thị Kim T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật..

[5] Các bị cáo Nguyễn Thành T, Châu Vương Tr, Bùi Văn T, Lê Văn T, Ngô Thị Kim T là những công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì lòng tham, bản tính lười lao động, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không do sức lao động chính đáng nên các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Thành T mặc dù mới chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/01/2022, lẽ ra khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo phải ăn năn hối cải để trở thành công dân tốt, nhưng ngược lại bị cáo lại liên tiếp thực hiện các vụ trộm cắp tài sản, điều này thể hiện rõ bản chất xem thường pháp luật, chưa ăn năn hối cải của bị cáo. Các bị cáo Bùi Văn T, Châu Vương Tr, Lê Văn T, Ngô Thị Kim T vì muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng, dù nhận thức rõ được đây là các tài sản do bị cáo Nguyễn Thành T trộm cắp mà có nhưng vẫn bất chấp đem đi bán để kiếm tiền tiêu xài phục vụ cho nhu cầu cá nhân.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thành T có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nay tiếp tục 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó 01 lần tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng thuộc trường hợp “*Tái phạm*”, “*Phạm tội 02 lần trở lên*” là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Châu Vương Tr 02 lần tiêu thụ tài sản do Nguyễn Thành T phạm tội mà có thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thành T, Châu Vương Tr, Bùi Văn T, Lê Văn T, Ngô Thị Kim T đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lê Văn T, Ngô Thị Kim T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Bùi Văn T và Châu Vương Tr đã bồi thường cho Tăng Quốc Ph và Hà Văn Ch nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Thành T, Châu Vương Tr, Bùi Văn T đều có nhân thân xấu. Bị cáo Châu Vương Tr đang cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận. Bị cáo Bùi Văn T trong thời gian cho tại ngoại trong vụ án này thì có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 22/12/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan thiết ra quyết định khởi tố vụ án và quyết định khởi tố bị can, điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo Lê Văn T có 01 tiền sự bị Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi dùng địa điểm để chứa bạc theo Quyết định số 5112/QĐ-XPVPHC ngày 10/9/2021. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/12/2022, bị cáo Châu Vương Tr bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 225/2022/HSST. Đến nay bản án đã có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng Điều 55, 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành.

[7] Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo Nguyễn Thành T, Bùi Văn T, Châu Vương Tr, Lê Văn T, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Ngô Thị Kim T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy không cần thiết phải phạt tù bị cáo, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[8] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

**Vụ thứ nhất:** Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp điện hiệu ASAMA cho Nguyễn Thị Th. Th nhận xe, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Xét thấy đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Đối với 01 USB được kèm theo hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử. Xét thấy đây là chứng cứ đi kèm với hồ sơ vụ án nên cần lưu hồ sơ vụ án.

**Vụ thứ hai:** Cơ quan điều tra đã trả lại 01 túi cầm tay bằng da, 01 đồng hồ, 01 ĐTDD hiệu Iphone XS Max, 01 xe mô tô biển số 79H1-7129 cho Đỗ Thanh T. T nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Hà Văn Ch mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max với giá 1.500.000 đồng, Tăng Quốc Ph mua chiếc xe mô tô biển số 79H1-7129 với giá 3.500.000 đồng. Ch và Ph đã tự nguyện giao nộp lại tài sản và yêu cầu Bùi Văn T, Châu Vương Tr phải hoàn trả lại số tiền đã mua. T và Tr đã hoàn trả đủ số tiền trên cho Ch và Ph.

Xét thấy đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

**Vụ thứ ba:** Cơ quan điều tra đã trả lại 02 sổ hộ khẩu; 04 tờ văn bản chấm dứt hợp đồng ủy quyền; 02 tập giấy tờ, tài liệu cho Nguyễn Văn H. H không yêu cầu bồi thường về dân sự. Xét thấy đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

**Vụ thứ tư:** Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 86L1-7902 và chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus cho Trương Đức Th. Th nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Trần Minh C không biết là tài sản do trộm cắp mà có, đã mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus với giá 1.200.000 đồng. C đã tự nguyện giao nộp lại tài sản và không yêu cầu Châu Vương Tr phải hoàn trả lại số tiền trên.

Xét thấy đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

**Vụ thứ năm:** Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc laptop hiệu Apple Macbook Pro cho Nguyễn Ngọc Gia Kh. Kh nhận lại và không yêu cầu bồi thường về dân sự. Xét thấy đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Đối với Hà Văn Ch, Tăng Quốc Ph, Trịnh Thị Diễm Ch và Trần Minh C đã có hành vi mua điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 79H1-7129, thẻ vàng và điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, nhưng do không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết không xử lý về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Các bị cáo Bùi Văn T, Châu Vương Tr, Lê Văn T, Ngô Thị Kim T phạm tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 04 (*Bốn*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 11/10/2022.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 323; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T03 (*Ba*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Vương Tr 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 (*Mười lăm*) tháng tù tại bản án số 225/2022/HSST ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Buộc bị cáo Châu Vương Tr phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 (*Ba mươi*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thị Kim T số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thành T, Châu Vương Tr, Bùi Văn T, Lê Văn T, Ngô Thị Kim T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/01/2023). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phan Thiết;
- Chi cục THADS thành phố Phan Thiết;
- Chính quyền địa phương nơi các bị các cư trú (thay thông báo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Diệu Tuyết Trinh**





























